Kinh Vāseṭṭha (Vāseṭṭha Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

98. KINH VASETTHA • • (Vãsettha Suttdỷ

454. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn trú ở Icchanankala (Y-xa-năng-già-la), tại khu rưng Icchãnaồkala. Lúc bấy giờ, có rất nhiều Bà-la-môn có thời danh, có danh tiếng và giàu có trú tại Icchãnankala như Bà-la-môn Cankĩ,12 Bà-la-môn Tãrukkha, Bà-la-môn Pokkharasãti, Bà-la-môn Janussoni, Bà-la-môn Todeyya cùng rất nhiều Bà-la-môn có thời danh, có danh tiếng và giàu có khác.3 Rồi trong khi các thanh niên Bà-la-môn Vãsettha và Bhãradvậja đang tản bộ du hành, câu chuyện sau đây được khởi lên: "Thế nào là một vị Ba-la-mon?95 Thanh niên Bhãradvãja nói như sau: -Nêu ai thiện sanh cả từ mâu hệ và phụ hệ, huyêt thông thanh tịnh cho đên bảy đời Tổ phụ? không bị một vết nhơ nào, không bị một gièm pha nào về vấn đê huyêt thông thọ sanh, như vậy là một vị Bà-la-môn. Thanh niên Vãsettha nói như sau: Nếu ai có giới hạnh và thành tựu các cấm giới, như vậy là một vị Bà-la-môn. Thanh niên Bà-la-môn Bhãradvãja không thê thuyêt phục thanh niên Bà- la-môn Vãsettha và thanh niên Bà-la-môn Vãsettha không thể thuyết phục thanh niên Bhãradvãja. Rôi thanh niên Bà-la-môn Vãsettha nói với thanh niên Bà-la-môn Bhãradvậja: Này Bhãradvãja? Sa-môn Gotama này là Thích tử, xuất gia từ dòng họ Thích-ca, nay đang trú ở Icchãnaồkala, tại khu rừng Icchãnaủkala. Tiếng đồn tốt đẹp sau đây được truyền đi về Tôn giả Gotama: "Ngài là bậc Thế Tôn, A-la-hán5 Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện The, Thế Gian Giải, Vô Thượng Si, Điều Ngự Trượng Phu? Thiên Nhơn Su, Phật, Thế T6n.” Này Tôn giả Bhãradvãịa, chúng ta hãy đên Sa-môn Gotama; sau khi đên hãy hỏi Tôn giả Gotama về nghĩa lý này, và Sa-môn Gotama trả lời như thế nào, chúng ta sẽ như vậy thọ trì.

1 XemZ)/?. 108; Sn. 115, 214; Thag. 620; Thĩg. 63; Kvu. 545. Tham chiếu: Pháp cụkinh, Phạm chỉ phẩm (r.04. 0210.35. 0572b20); Xuat diếu kinh^Phornchi phẩm (r.04. 0212.34. 0768cl4); Pháp tập yếu tụng kỉnh, Phạm chỉ phẩm (r.04. 0213.34. 0768cl4). 2 MA. III. 431 viết Cankĩ và 4 vị kia là những vị Thầy tâm linh của Vua Pasenadi. 3 MA. III. 431 viết rằng cứ 6 tháng, các vi này họp tại 2 chỗ. Nếu họ muốn sự thọ sanh được trong sạch, thì đến hội họp ở Ukkattha dưới sự hướng dan cua Pokkharasãti. Nấu họ muốn các mantrã được thanh tịnh, thì hội họp ở ícchãnankala.

Thưa vâng.

Thanh niên Bà-la-môn Bhãradvãja vâng đáp thanh niên Vãsettha.

455. Rồi thanh niên Bà-la-môn Vãsettha và Bhãradvặja cùng đi đến Thế Tôn; sau khi đến, nói lên với Thế Tôn những lời chào đón hỏi thăm; sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu, rôi ngôi xuông một bên. Ngôi xuông một bên? thanh niên Bà-la-môn Vãsettha dùng những lời kệ bạch Thế Tôn:

Chúng con cả hai người,

Được tôn xưng, tự nhận,

Là những bậc thông thái,
Cả ba tập Vệ-đà.
Con là đệ tử Ngài,
Pokkharasãti,
Còn vị thanh niên này?
Đệ tử Tãrukkha.
Ba Vệ-đà nói gì?
Chúng con đều thông đạt,
Văn cú và văn phạm,
Chúng con đều thấu hiểu,
Thuyết giảng và giải thích,
Thật giống bậc Đạo sư.
Tôn giả Gotama,
Giữa hai người chúng con,
Có sự tranh luận này, về huyết thống thọ sanh.
Bhãradvặja nói:
"Chính do sự thọ sanh.,,
Con nói: "Do hành động,
Mới thành Ba-la-mon?9
Mong bậc Có Pháp Nhãn,
Hiểu cho là như vậy.
Cả hai người chúng con,
Không thể thuyết phục nhau.
Chúng con đến hỏi Ngài?
Bậc Chánh Giác tôn xưng.
Như trăng được tròn đầy,
Quân chúng đên chăp tay,
Đảnh lễ và chiêm ngưỡng.
Cũng vậy? ở trong đời,
Quần chúng đều đảnh lễ9
Gotama Tôn giả.
98. KINH VASETTHA 761

Chúng con đến hỏi Ngài?
Bậc Pháp Nhãn thế gian,
Bà-la-môn do sanh,
Hay chính do hành động?
Chúng con không được biết,
Hãy nói chúng con biết.
456. Đức Thế Tôn bèn nói:

Này ông Vãsettha,
Ta trả lời cho ông,
Thuận thứ và như thật,
Sự phân loại do sanh,
Của các loài hữu tình,
Chính do sự sanh đẻ?
Do sanh, có dị loại.
Hãy xem cỏ và cây,
Dâu chúng không nhận thức,
Chúng có tướng thọ sanh,
Do sanh, có dị loại.
Hãy xem loại côn trùng,
Bướm đêm5 các loại kiến,
Chúng có tướng thọ sanh,
Do sanh, có dị loại.
Hãy xem loại bốn chân,
Loại nhỏ và loại lớn,
Chúng có tướng thọ sanh,
Do sanh, có dị loại.
Hãy xem loại bò sát,
Loại rắn, loại lưng dài,
Chúng có tướng thọ sanh,
Do sanh, có dị loại.
Hãy xem các loại cá?
Loại sinh sống trong nước,
Chúng có tướng thọ sanh,
Do sanh, có dị loại.
Hãy xem các loại chim,
Loại có cánh trên trời,
Chúng có tướng thọ sanh,
Do sanh, có dị loại.
Tùy theo sự thọ sanh,
Chúng có tướng tùy sanh.
762 KINH TRUNG Bộ

Trong thế giới loài người,
Tướng sanh không có nhiều.
Không ở đầu, mái tóc?
Không ở tai, ở mắt,
Không ở miệng, ở mũi,

Không ở môi, ở mày,
Không ở cổ5 ở nách,
Không ở bụng5 ở lưng,
Không ở ngực, ở vú,
Không âm hộ? hành dâm.
Không ở tay, ở chân,
Không ở ngón, ở móng,
Không cổ chân, bắp vế,
Không ở sắc? ở tiếng.
Không tướng, do tùy sanh,
Tùy sanh? loại sai khác.
457. Trên tự thân con người,
Không có gì đặc biệt.
Chỉ tùy theo danh xưng,
Loài người được kêu gọi.
Đối người tự sinh sống
Chăn bò, lo ruộng đất,
Vãsettha hãy biết,
Kẻ ấy là nông phu,
Không phải Bà-la-môn.
Ai sống theo nghề nghiệp,
Vãsettha hãy biết,
Kẻ ấy là công thợ?
Không phải Bà-la-môn.
Ai sống nghề buôn bán9
Vãsettha hãy biết,
Kẻ ấy là thương nhân,
Không phải Bà-la-môn.
Ai sống hầu hạ người,
Vãsettha hãy biết,
Kẻ ấy là nô bộc5
Không phải Bà-la-môn.
Ai sống lấy của người?
Vasettha hãy biết,
Kẻ ấy là kẻ trộm,
Không phải Bà-la-môn.
98. KINH VASETTHA 763

Ai sống nghề cung tên,
Vãsettha hãy biết,

Kẻ ấy là nhà binh,
Không phải Bà-la-môn.
Ai sống nghề tế tự,
Vãsettha hãy biết,
Kẻ ấy là tế quan,
Không phải Bà-la-môn.
Ai sống giữa loài người,
Thọ hưởng làng, quốc độ5
Vãsettha hãy biết5
Kẻ ấy là vua chúa,
Không phải Bà-la-môn.
Và Ta không có gọi9
Kẻ ấy Bà-la-môn5
Chỉ vì do thọ sanh,
Dầu vị ấy cao sang,
Dầu vị ấy giàu c6,
Nhưng còn ham thế lợi.
Không tham lam thế lợi5
Không chấp thủ sở hữu,
Kẻ ấy Ta mới gọi?
Chánh danh Bà-la-môn.
458. Vị đoạn tận kiết sử?
Không ai không sợ hãi5
Siêu việt mọi chấp trước5
Thoát ly các hệ phược,
Kẻ ấy Ta mới gọi?
Chánh danh Bà-la-môn.
Cắt dây thừng, dây ách5
Dây cương cùng dây trói,
Quăng đi cây chắn ngang,
Kẻ ấy Ta mới gọi5
Bậc sáng suốt, giác ngộ,
Chánh danh Bà-la-môn.
Ai không lỗi? chịu đựng,
Nhiếc mắng cùng đánh trói?
Trang bị với nhẫn lực,
Kẻ ấy Ta mới gọi5
Chánh danh Bà-la-môn.
Không phẫn nộ, giữ luật,

Có giới hạnh không kiêu,
Nhiếp phục thân tối hậu?
Kẻ ấy Ta mới gQÌ,
Chánh danh Bà-la-môn.
Như nước trên lá sen,
Hột cải trên đỉnh nhọn9
Không tham luyến dục vọng,
Kẻ ấy Ta mới gọi,
Chánh danh Bà-la-môn.
Ai biết ngay đời này,
Khổ vì ngã đoạn tận?
Gánh nặng được đặt xuống?
Xa lìa các hệ phược?
Kẻ ấy Ta mới gQÌ,
Chánh danh Bà-la-môn.
Tuệ thâm sâu5 có trí,
Thiện xảo dạo, phi dạo,
Đích tối thượng đạt được,
Kẻ ấy Ta mới gọi,
Chánh danh Bà-la-môn.
Ai không còn liên hệ,
Cả tại gia, xuất gia,
Không nhà trú, thiểu dục,
Kẻ ây Ta mới gọi?
Chánh danh Bà-la-môn.
Bỏ gậy đối chúng sanh,
Kẻ yếu cùng kẻ mạnh,
Không giết, không hại ai5
Kẻ ấy Ta mới gọi?
Chánh danh Bà-la-mồn.
Giữa kẻ thù, không thù,
Giữa hung bạo, an tịnh,
Giữa chấp thủ5 không chấp,
Kẻ ấy Ta mới gọi,
Chánh danh Bà-la-môn.
Dối? tham, sân, mạn, phú?
Ai bỏ rơi được chúng,
Như hột cải rơi khỏi?

Đầu nhọn của mũi kim,
Kẻ ấy Ta mới gọi?
Chánh danh Bà-la-môn.
98. KINH VASETTHA 765

459. Ai dạy thật nhỏ nhẹ5
Nói nên lời chơn thực5
Không xúc phạm một ai,
Kẻ ấy Ta mới gọi,
Chánh danh Bà-la-môn.
Dài ngắn hay lớn nhỏ,
Thanh tịnh hay bất tịnh,
Ở đời vật dài ngắn,
Lớn, nhỏ, tịnh? bất tịnh5
Không lấy vật không cho,
Kẻ ây Ta mới gọi,
Chánh danh Bà-la-môn.
Với ai khồng tham cầu,
Đời này và đời sau,
Từ bỏ mọi tham cầu,
Đoạn rời mọi hệ phược,
Kẻ ấy Ta mới gọi5
Chánh danh Bà-la-môn.
Ai không có chấp tàng,
Với trí đoạn nghi hoặc,
Đạt nhập đáy bất tử,
Kẻ ấy Ta mới gọi,
Chánh danh Bà-la-môn.
Ở đời ai vượt khỏi5
Mọi buộc ràng thiện ác,
Không sầu, không bụi uế,
Kẻ ấy Ta mới gọi?
Chánh danh Bà-la-môn.
Ai không uế, thanh tịnh5
Không gợn, sáng như trăng,
Hỷ? hữu được đoạn trừ,
Kẻ ấy Ta mới gọi5
Chánh danh Bà-la-môn.
Ai vượt qua hiểm lộ?
Ác lộ9 luân hồi? si,

Vượt khỏi, đến bờ kia,
Thiền tư, không dao động,
Đoạn trừ mọi nghi hoặc5
An tịnh, không chấp trước,
Kẻ ấy Ta mới gọi,
Chánh danh Bà-la-môn.
766 KINH TRUNG Bộ

Ở đời? bỏ dục vọng,
Không nhà? sông xuất gia,
Đoạn trừ dục và hữu,
Kẻ ấy Ta mới gọi5
Chánh danh Bà-la-môn.
Ở đời, bỏ tham ác5
Không nhà, sống xuất gia,
Đoạn trừ ác và hữu,
Kẻ ấy Ta mới gọi,
Chánh danh Bà-la-môn.
Ai từ bỏ nhân ch,
Vượt qua cả thiên ách,
Đoạn trừ mọi ách nạn5
Thoát ly mọi hệ phược,
Kẻ ấy Ta mới gọi,
Chánh danh Bà-la-môn.
Từ bỏ lạc9 bất lạc,
Thanh lương, không y trú,
Chiến thắng mọi thế giới,
Bậc Anh hùng [dũng mãnh]5
Kẻ ấy Ta mới gọi,
Chánh danh Bà-la-môn.
Ai biết thật hoàn toàn,
Sự sanh diệt chúng sanh,
Không tham trước, thiện thệ,
Giác ngộ? [đạt Chánh giác]?
Kẻ ấy Ta mới gọi?
Chánh danh Bà-la-môn.
Không biết chỗ sở thú,
Thiên, nhân5 càn-thát-bà5
Lậu hoặc được đoạn trừ,
Bậc ứng Cúng, La-hán,

Kẻ ấy Ta mới gọi,
Chánh danh Bà-la-môn.
Ai không có chấp trước,
Đời trước, sau, đời này,
Không chấp, không sở hữu,
Kẻ ấy Ta mới gọi,
Chánh danh Bà-la-môn.
Ngưu vương, bậc Tối thắng,
Anh hùng, bậc Đại sĩ5
98. KINH VASETTHA 767

Bậc Chinh phục, Bất động,
Tắm sạch, bậc Giác ngộ?
Kẻ ấy Ta mới gọi,
Chánh danh Bà-la-môn.
Ai biết được đời trước,
Thấy được thiện, ác thú,
Đạt được sanh diệt đoạn,
Kẻ ấy Ta mới gọi,
Chánh danh Bà-la-môn.
460. Điều thế giới cho gọi,
Là6 và í6gia
Chỉ tục danh, thông danh,
Danh từ khởi nhiều chỗ?
Đã lâu đời chấp trước,
Tà kiến của kẻ ngu5
Kẻ ngu tự tuyên bố?
Bà-la-môn do sanh.
Không phải do sanh đẻ5
Được gọi Bà-la-môn.
Không phải do sanh đẻ5
Gọi phi Bà-la-môn.
Chính do sự hành động,
Được gọi Bà-la-môn.
Chính do sự hành động,
Gọi phi Bà-la-môn.
Hành động làm nông phu,
Hành động làm công thợ5
Hành động làm lái buôn,
Hành động làm nô bộc,

Hành động làm ăn trộm,
Hành động làm nhà binh,
Hành động làm tế quan,
Hành động làm vua chúa5
Kẻ trí thấy hành động,
Như thật là như vậy.
Thấy rõ lý Duyên khởi,
Biết rõ nghiệp dị thqc,
Do nghiệp, đời luân chuyển,
Do nghiệp, người luân hồi.
Nghiệp trói buộc chúng sanh,
Như trục xe quay bánh,
768 > KINH TRUNG Bộ

Do khổ hạnh, Phạm hạnh, Tiết chế và chế ngự, Tác thành Bà-la-môn. Bà-la-môn như vậy5 Mới thật là tối thượng, Ba Vệ-đà thành tựu, An tịnh, tái sanh đoạn, Vãsettha nên biết, Kẻ ấy được Phạm thiên, Được Thiên chủ Sakka, [Biết đến thật tường tận]. 461. Khi được nghe nói vậy? hai thanh niên Bà-la-môn Vãsettha và Bhãradvãja bạch Thế Tôn: -Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama! Thật vi diệu thay, Tôn giả Gotama! Tôn giả Gotama, như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, phơi bày ra những gì bị che kín, chỉ đường cho kẻ bị lạc hướng, đem đèn sáng vào trong bóng tôi đê những ai có măt có thê thây săc. Cũng vậy, Chánh pháp đã được Tôn giả Gotama dùng nhiều phương tiện trình bày. Nay chúng con xin quy y Tôn giả Gotama/ quy y Pháp5 quy y Tăng. Mong Tôn giả Gotama nhận chúng con làm cư sĩ5 từ nay cho đến mạng chung, chúng con trọn đời quy ngưỡng.

4 Theo DA. 406, hai vị này^quy y lần đầu tiên. Lần quy y thứ hai là sau khi họ nghe Kình Tam Minh (Tevijja Sutta), D. 13; sau đó họ xuất gia, thọ Đại giới và chưng quả A-la-hán. Xem D. 27, Agganna Sutta (Kỉnh Khởi thế nhân bổn); DA. 872.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.